

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 203/2022/HSST

Ngày: 06/7/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hào

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Vụ

2. Bà Nguyễn Thị Minh Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Quang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Ninh Thị Tám - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 201/2022/TLST -ST ngày 10 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 216/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Vương Thị Q - Sinh năm: 1987 tại Tuyên Quang; Nơi ĐKKHKT: Tổ 2, phường Minh Q, thành phố Tuyên Q, tỉnh Tuyên Quang; Nơi ở: Tổ 3, phường Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Sán Chay; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: (không biết) và bà Vương Thị T; chồng: Nguyễn Trường T (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giam từ ngày 21/01/2022 đến ngày 23/02/2022 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Trần Thị N – Sinh năm 1994(có mặt)

Trú tại: SN 23 Y 1, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị Đ – Sinh năm 1952 (vắng).

Trú tại: Tổ 2, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 13/12/2021, Vương Thị Q một mình điều khiển xe máy đi từ phòng trọ lên thành phố Thanh Hóa. Khi đi qua khu vực chân cầu Hoàng Long, Q nhặt được chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng hồng của chị Trần Thị Nga ở SN 23 Yên Vực, phường Tào Xuyên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa bị rơi. Khi đến thành phố Thanh Hóa, Quân đến công viên cây xanh đường Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa lấy điện

thoại vừa nhặt được ra kiểm tra thấy chiếc điện thoại không khóa màn hình, Quân vào ứng dụng Emobile Banking thì phát hiện có ứng dụng chuyển tiền tài khoản Agribank mang tên Trần Thị Nga, trong tài khoản có 174.000.000đ, nên Quân nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Quân điện thoại gọi cho mẹ chồng cũ là bà Hoàng Thị Đài - Sinh năm 1952, ở tổ 2, phường Minh Quân, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang nói là nhờ chuyển 100.000.000đ vào tài khoản để lấy tiền trả nợ. Bà Đài đồng ý, sau đó Quân thao tác chuyển 02 lần tiền vào tài khoản của bà Đài, lần đầu 80.000.000đ, lần sau 20.000.000đ. Chuyển xong Quân vứt điện thoại vào gốc cây gần ghế đá bên đường, đồng thời điện thoại bảo bà Đài chuyển 80.000.000đ vào tài khoản của mình, còn 20.000.000đ bảo bà Đài giữ để trả nợ hộ. Sau khi nhận được tin nhắn, điện thoại của Quân, bà Đài ra ngân hàng chuyển vào tài khoản của Quân 80.000.000đ, số còn lại bà Đài trả nợ cho Quân hết 12.000.000đ và chuyển lại cho Quân 8.000.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 33/KL-HĐĐGTS ngày 29/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Thanh Hóa kết luận: Chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng hồng trị giá 5.000.000đ.

Toàn bộ số tiền chiếm đoạt và chiếc điện thoại bị cáo chưa bồi thường khắc phục cho bị hại đồng nào.

Tại bản cáo trạng số: 152/CT-VKS ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo Vương Thị Quân về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị xử phạt Vương Thị Q mức án từ 36 - 42 tháng tù.

Phản dân sự: Đại diện VKS đề nghị xem xét buộc bị cáo phải bồi thường 100.000.000đ cho bị hại và phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị hại chị Trần Thị N đề nghị HĐXX xem xét buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 100.000.000đ và tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc điện thoại mà bị cáo đã làm mất. Về phần hình phạt bị hại đề nghị xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để có cơ hội sửa chữa những sai phạm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ căn cứ chứng minh: Khoảng 09 giờ ngày 13/12/2021 trên đường đi lên thành phố Thanh Hóa, khi đi qua khu vực chân cầu Hoàng Long, Vương Thị Quân nhặt được chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng hồng của chị Trần Thị Nga ở SN 23 Yên Vực, phường Tào Xuyên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa bị rơi. Khi đến đến công viên cây xanh đường Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa Q kiểm tra thấy chiếc điện thoại không khóa màn hình, trong tài khoản có 174.000.000đ, nên đã chiếm đoạt 100.000.000đ ăn tiêu cá nhân hết.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội như trên của Vương Thị Q có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự như cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Xuất phát từ việc nhặt được tài sản của người khác, nhẽ ra Vương Thị Q phải tìm đến cơ quan, tổ chức, cá nhân thông báo, giao nộp tài sản để trả lại cho chủ sở hữu. Thế nhưng vì lòng tham và lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt rồi mang đi tiêu sài cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy tính chất vụ án là nghiêm trọng cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:
Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, phạm tội là phụ nữ có thai nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự táo bạo, gây ảnh hưởng đến nếp sống văn minh nơi đô thị, sau khi phạm tội không có ý thức bồi thường khắc phục hậu quả. Do đó khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 38 BLHS để cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Theo báo cáo của bị hại tài sản bị cáo chiếm đoạt là 100.000.000đ, đến nay bị cáo vẫn chưa bồi thường đồng nào. Do đó bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền 100.000.000đ. Xét yêu cầu của bị hại thấy rằng kể từ khi lén lút chiếm đoạt 100.000.000đ trong tài khoản của chị N, đến nay bị cáo chưa bồi thường được đồng nào nên yêu cầu của bị hại là có căn cứ chấp nhận. Đối

với chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng hồng trị giá 5.000.000đ, bị hại tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584; 585; 357 BLDS; Điểm a,b khoản 1 Điều 23; Điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Vương Thị Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Vương Thị Q 42 (bốn hai) tháng tù (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 21/01/2022 đến ngày 23/02/2022). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Trần Thị N số tiền 100.000.000đ(một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực, chị Nga có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan Thi hành án có quyết định thi hành mà bị cáo chậm thi hành hoặc thi hành không đầy đủ khoản tiền phải thi hành thì phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 BLDS.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000đ án phí dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Công an TPTH;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADSTPTH;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Văn Hào